

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán, Quản trị kinh doanh

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán, Quản trị kinh doanh

- Tên học phần:** Tâm lý học đại cương
- Mã học phần:** KHXX 010
- Số tín chỉ:** 3 (3, 0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian**
 - Lý thuyết: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
 - Tự học: 60 tiết
- Điều kiện tiên quyết:** Không.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
2.	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
3.	TS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhds@yahoo.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tâm lý học đại cương giới thiệu cho sinh viên nội dung cơ bản về: Những vấn đề khái quát về tâm lý học với tư cách là một khoa học; cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý - ý thức; hoạt động nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng phân tích và tổng hợp các tri thức tâm lý được học để nhận dạng các hiện tượng tâm lý cơ bản, kỹ năng làm việc nhóm và tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Vận dụng các quy luật, cơ chế vận hành của tâm lý vào đời sống con người.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tâm lý học đại cương; nhận thức đúng về vai trò của tâm lý học đại cương trong quá trình hình thành tâm lý và nhân cách con người.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	So sánh được các hiện tượng tâm lý cơ bản; giải quyết đúng đắn các vấn đề có liên quan đến đời	2	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	sống tâm lý.		
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được các nội dung kiến thức của tâm lý học đại cương, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học đại cương để hoàn thiện nhân cách và giải quyết những vấn đề có liên quan đến đời sống tâm lý của con người.	3	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực làm việc theo nhóm thực hiện các nhiệm vụ chung.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày và phân tích được: Tâm lý học là một khoa học, thấy được bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; cấu trúc của bộ não, một số hoạt động của thần kinh cấp cao như phản xạ, ức chế, hưng phấn và vai trò của hệ thống tín hiệu thức nhất và thứ hai.	2	[2.1.1]
CDR1.2	Diễn giải các nội dung: Vai trò của hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức; nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính, ngôn ngữ và vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.	2	
CDR1.3	Diễn giải các nội dung: Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách trong quá trình hình thành tâm lý người; trí nhớ và làm thế nào để có trí nhớ tốt; nhân cách và sự hình thành nhân cách.	2	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được các nội dung kiến thức của tâm lý học đại cương, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	[2.2.4]
CDR2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học đại cương để hoàn thiện nhân cách và giải quyết những vấn đề có liên	3	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	quan đến đời sống tâm lý của con người.		
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, sáng tạo trong vận dụng các nguyên lý của triết học vào thực tiễn.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng định hướng, lập kế hoạch, đưa ra kết luận, bảo vệ quan điểm cá nhân trong học tập và rèn luyện.	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1. Tâm lý học là một khoa học I. Khái quát về khoa học tâm lý II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học	x			x		x	
2	Chương 2. Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý I. Cấu trúc của bộ não II. Hoạt động thần kinh cấp cao III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai	x			x		x	
3	Chương 3. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức. I. Hoạt động và giao tiếp II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý III. Sự hình thành và phát triển ý thức		x		x	x	x	x
4	Chương 4. Hoạt động nhận thức I. Nhận thức cảm tính II. Nhận thức lý tính III. Ngôn ngữ và nhận thức		x		x	x	x	x
5	Chương 5. Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách I. Xúc cảm - Tình cảm II. Ý chí			x	x	x	x	x
6	Chương 6: Trí nhớ I. Khái niệm trí nhớ II. Các loại trí nhớ III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ			x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt							
7	Chương 7. Nhân cách và sự hình thành nhân cách I. Nhân cách II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách III. Sự hình thành và phát triển nhân cách			x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 50 phút).
- Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm (01 bài thi, thời gian làm bài: 60 phút).

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm, tham gia thảo luận trên lớp.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

- Dụng cụ học tập: Vở ghi, giáo trình, bút,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Giáo trình Tâm lý học đại cương*, in lưu hành nội bộ.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - Bùi Kim Chi, Phan Công Luận (2010), *Tâm lý học đại cương hướng dẫn trả lời lý thuyết giải bài tập tình huống và trắc nghiệm*, NXB Chính trị - Hành chính.

[3] - Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) (2010), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p>Chương I. Tâm lý học là một khoa học</p> <p>Mục tiêu chương: Sinh viên trình bày được vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học, bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. Qua đó liên hệ thực tiễn trong đời sống xã hội.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái quát về khoa học tâm lý</p> <p>1. Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học</p> <p>a. Những tư tưởng tâm lý học thời cổ đại</p> <p>b. Những tư tưởng tâm lý học từ nửa đầu thế kỷ XIX trở về trước</p> <p>c. Tâm lý học trở thành một khoa học độc lập</p> <p>2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>a. Đối tượng của tâm lý học</p> <p>b. Nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p>II. Bản chất, chức năng và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học</p> <p>1. Bản chất của tâm lý người</p> <p>2. Chức năng của tâm lý</p> <p>3. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý</p>	03 (03LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm kết hợp với trực quan.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá nội dung sinh viên thảo luận và tự học.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Tr. 13-18; tr61-64. [3]: Tr.5-22.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Thảo luận theo nhóm.</p> <p>+ Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần b, c (1/I).</p>	CDR1.1 CDR2.1 CDR3.1
2	<p>Chương II. Cơ sở sinh lý thần kinh</p>	04	<p>Thuyết trình; Phương</p>	CDR1.1

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>của tâm lý</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được cấu tạo, thành phần, chức năng của não bộ, hoạt động của hệ thần kinh cấp cao, hệ thống tín hiệu thứ nhất và thứ hai và ảnh hưởng của nó đến tâm lý con người. Liên hệ vào thực tiễn bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Cấu trúc của bộ não</p> <p>1. Cấu tạo của não</p> <p>a. Các thành phần của não bộ</p> <p>b. Chức năng chung phần dưới vỏ</p> <p>2. Cấu tạo của vỏ não</p> <p>3. Vấn đề định khu các chức năng tâm lý trong não</p> <p>II. Hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>1. Một số khái niệm cơ bản</p> <p>a. Hoạt động thần kinh cấp thấp</p> <p>b. Hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>c. Quá trình hưng phấn và ức chế</p> <p>d. Phản xạ và cung phản xạ</p> <p>2. Hoạt động phản xạ</p> <p>a. Phản xạ không điều kiện</p> <p>b. Phản xạ có điều kiện</p> <p>III. Hệ thống tín hiệu thứ nhất và hệ thống tín hiệu thứ hai</p> <p>1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất</p> <p>2. Hệ thống tín hiệu thứ hai</p>	(04LT, 0TH)	<p>pháp động não; Tổ chức học theo nhóm, nêu vấn đề và trực quan hình ảnh, clip.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa vấn đề tranh luận.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên giải quyết vấn đề và tự học.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương II. [2]: Tr. 19-20; tr.65 [3]: Tr. 29-39.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát ghi chép và giải quyết vấn đề, tranh luận, phản biện.</p> <p>+ Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 3 (I), phần 2 (II).</p>	CĐR2.1 CĐR3.1
3	<p>Chương III. Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm lý, ý thức</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày và liên hệ vào thực tiễn để làm rõ các nội dung của hoạt động, giao tiếp và vai trò của hoạt động giao tiếp đối với quá trình nhận thức của con người, tích cực rèn luyện để hoàn thiện bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Hoạt động và giao tiếp</p> <p>1. Khái niệm hoạt động và giao tiếp</p>	05 (05LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức học theo nhóm, kết hợp với nêu vấn đề và trực quan hình ảnh, clip.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</p>	CĐR1.2 CĐR2.1 CĐR2.2 CĐR3.1 CĐR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>a. Định nghĩa hoạt động b. Định nghĩa giao tiếp</p> <p>2. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp</p> <p>a. Quan hệ giao tiếp và hoạt động b. Tâm lý là sản phẩm của hoạt động giao tiếp</p> <p>II. Sự nảy sinh và phát triển tâm lý</p> <p>1. Tiêu chuẩn xác định sự nảy sinh tâm lý</p> <p>2. Các thời kỳ phát triển tâm lý</p> <p>a. Các thời kỳ phát triển cảm giác, tri giác, tư duy b. Các thời kỳ bản năng, kỹ xảo và trí tuệ c. Các giai đoạn phát triển tâm lý về phương diện cá thể</p> <p>III. Sự hình thành và phát triển ý thức</p> <p>1. Khái niệm chung về ý thức</p> <p>a. Định nghĩa ý thức b. Cấu trúc của ý thức</p> <p>2. Các cấp độ ý thức</p> <p>a. Cấp độ chưa ý thức b. Cấp độ ý thức, tự ý thức c. Cấp độ ý thức nhóm và ý thức tập thể.</p> <p>3. Sự hình thành và phát triển ý thức cá nhân</p> <p>IV. Chú ý – điều kiện của hoạt động có ý thức</p> <p>1. Chú ý là gì? 2. Các loại chú ý 3. Các thuộc tính cơ bản của chú ý</p>		<p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>+ Giao chủ đề thuyết trình, hướng dẫn sinh viên thuyết trình.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá nội dung sinh viên thảo luận, thuyết trình, giải quyết vấn đề và tự học.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương III; [2]: Tr. 21-28; tr.69-73. [3]: Tr. 49-66.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát ghi chép và giải quyết vấn đề. + Thảo luận theo nhóm. + Thuyết trình theo chủ đề giảng viên giao. + Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 3/III; 3/IV.</p>	
4	<p>Chương IV. Hoạt động nhận thức</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và quy luật của cảm giác, tri giác và tư duy, tưởng tượng, vận dụng vào thực tiễn.</p> <p>- Trình bày được khái niệm, chức năng và vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p>	06 (05LT, 0TH, 01KT)	<p>Thuyết trình; nêu vấn đề; thảo luận nhóm; trực quan; đàm thoại.</p> <p>- Giảng viên</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm.</p> <p>+ Trao đổi thắc mắc sinh</p>	CDR1.2 CDR2.1 CDR2.2 CDR3.1 CDR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>A. Nhận thức cảm tính</p> <p>I. Cảm giác</p> <p>1. Khái niệm chung về cảm giác</p> <p>a. Định nghĩa cảm giác</p> <p>b. Đặc điểm cơ bản của cảm giác</p> <p>2. Các quy luật cơ bản của cảm giác</p> <p>II. Tri giác</p> <p>1. Khái niệm chung về tri giác</p> <p>a. Định nghĩa tri giác</p> <p>b. Đặc điểm cơ bản của tri giác</p> <p>c. Vai trò của tri giác</p> <p>2. Các quy luật của tri giác</p> <p>B. Nhận thức lý tính</p> <p>I. Tư duy</p> <p>1. Khái niệm chung về tư duy</p> <p>a. Định nghĩa tư duy</p> <p>b. Bản chất xã hội của tư duy</p> <p>c. Đặc điểm của tư duy</p> <p>2. Các giai đoạn của quá trình tư duy</p> <p>3. Các loại tư duy và vai trò của chúng</p> <p>II. Tưởng tượng</p> <p>1. Khái niệm chung về tưởng tượng</p> <p>a. Định nghĩa tưởng tượng</p> <p>b. Bản chất của tưởng tượng</p> <p>c. Đặc điểm của tưởng tượng</p> <p>2. Các loại tưởng tượng.</p> <p>a. Tưởng tượng tích cực và tưởng tượng tiêu cực</p> <p>b. Ước mơ và lý tưởng</p> <p>3. Các cách sáng tạo mới trong tưởng tượng</p> <p>C. Ngôn ngữ và nhận thức</p> <p>I. Ngôn ngữ và các chức năng của ngôn ngữ</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Chức năng</p> <p>a. Chức năng chỉ nghĩa</p> <p>b. Chức năng khái quát hóa</p> <p>c. Chức năng thông báo</p> <p>II. Các loại ngôn ngữ</p> <p>1. Ngôn ngữ bên ngoài</p> <p>a. Ngôn ngữ nói</p> <p>b. Ngôn ngữ viết</p>		<p>viên.</p> <p>+ Giao bài tập về nhà theo cá nhân, nhóm.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá giải quyết vấn đề và tự học.</p> <p>- Sinh viên</p> <p>+ Đọc trước tài liệu [1]: Chương IV.</p> <p>[2]: Tr. 29-32; tr.35-38; tr. 74-82.</p> <p>[3]: Tr. 69-104; tr.121-135.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm, mục 3.1.2.2.</p> <p>+ Đưa ra những câu hỏi thắc mắc.</p> <p>+ Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 2/II/A; 2/I/B; 1/II/C.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra giữa học phần.</p>	

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>2. Ngôn ngữ bên trong</p> <p>III. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức</p> <p>1. Vai trò của ngôn ngữ trong nhận thức cảm tính</p> <p>a. Đối với cảm giác</p> <p>b. Đối với tri giác</p> <p>2. Vai trò của ngôn ngữ trong nhận thức lý tính</p> <p>a. Đối với tư duy</p> <p>b. Đối với tưởng tượng</p> <p>c. Vai trò của ngôn ngữ đối với trí nhớ</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p>			
5	<p>Chương V. Mặt tình cảm và ý chí của nhân cách</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày và phân tích được khái niệm của tình cảm, phân biệt được các mức độ và quy luật của tình cảm từ đó liên hệ vào cuộc sống. Nhận thức được tầm quan trọng của ý trí và kỹ xảo đối với nghề nghiệp của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Xúc cảm - Tình cảm</p> <p>1. Khái niệm chung</p> <p>2. Các mức độ và các loại tình cảm</p> <p>a. Các mức độ tình cảm</p> <p>b. Các loại tình cảm</p> <p>3. Các quy luật của tình cảm</p> <p>a. Quy luật “thích ứng”</p> <p>b. Quy luật “cảm ứng”</p> <p>c. Quy luật “pha trộn”</p> <p>d. Quy luật “di chuyển”</p> <p>e. Quy luật “lây lan”</p> <p>g. Quy luật về sự hình thành tình cảm</p> <p>II. Ý chí</p> <p>1. Khái niệm ý chí</p> <p>a. Định nghĩa</p> <p>b. Các phẩm chất ý chí của nhân cách</p> <p>2. Hành động ý chí</p> <p>a. Hành động ý chí là gì?</p>	04 (04LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm, nêu vấn đề và trực quan hình ảnh, clip.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá nội dung sinh viên thảo luận nhóm, và tự học.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương II; [2]: Tr.40-51; tr.86-91.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Thảo luận nhóm.</p> <p>+ Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 2/I; 3/II.</p>	CĐR1.3 CĐR2.1 CĐR2.2 CĐR3.1 CĐR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	b. Cấu trúc của hành động ý chí 3. Hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen a. Hành động tự động hóa là gì? b. Quy luật hình thành kỹ xảo			
6	<p>Chương VI. Trí nhớ</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày và phân tích được trí nhớ, các loại trí nhớ và phương pháp để có trí nhớ tốt. Liên hệ với quá trình rèn luyện trí nhớ của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái niệm trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> Định nghĩa trí nhớ Vai trò của trí nhớ <p>II. Các loại trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> Trí nhớ vận động, trí nhớ xúc cảm, trí nhớ hình ảnh và trí nhớ từ ngữ - Logic <ol style="list-style-type: none"> Trí nhớ vận động Trí nhớ xúc cảm Trí nhớ hình ảnh Trí nhớ từ ngữ - logic Trí nhớ không chủ định và trí nhớ chủ định <ol style="list-style-type: none"> Trí nhớ không chủ định Trí nhớ có chủ định Trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn <ol style="list-style-type: none"> Trí nhớ ngắn hạn Trí nhớ dài hạn <p>III. Các quá trình cơ bản của trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> Quá trình ghi nhớ Quá trình giữ gìn Quá trình tái hiện Sự quên <p>IV. Làm thế nào để có trí nhớ tốt</p> <ol style="list-style-type: none"> Làm thế nào để ghi nhớ tốt? Làm thế nào để giữ gìn (ôn tập) tốt? Làm thế nào hồi tưởng cái đã quên 	04 (04LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm, nêu vấn đề và trực quan hình ảnh.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Đưa vấn đề tranh luận. + Hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu. + Nhận xét, đánh giá sinh viên giải quyết vấn đề và tự học. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương II; [2]: Tr.33-35; tr.83-84. [3]: Tr.105-120. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề, tranh luận, phản biện. + Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 3 (II), phần 3 (IV). 	CĐR1.3 CĐR2.1 CĐR2.2 CĐR3.1 CĐR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
7	<p>Chương VII. Nhân cách và sự hình thành nhân cách</p> <p>Mục tiêu chương: Phân biệt được khái niệm cá nhân, cá tính, con người và nhân cách. Phân tích được các thuộc tính tâm lý của nhân cách và quá trình hình thành và phát triển nhân cách. Liên hệ quá trình hình thành nhân cách của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Nhân cách</p> <p>1. Định nghĩa nhân cách</p> <p>a. Khái niệm con người, cá nhân, cá tính, chủ thể, nhân cách</p> <p>b. Khái niệm nhân cách trong tâm lý học</p> <p>2. Đặc điểm cơ bản của nhân cách</p> <p>a. Tính thống nhất của nhân cách</p> <p>b. Tính ổn định của nhân cách</p> <p>c. Tính tích cực của nhân cách</p> <p>d. Tính giao lưu của nhân cách</p> <p>II. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách</p> <p>1. Xu hướng nhân cách và động cơ của nhân cách</p> <p>a. Xu hướng nhân cách</p> <p>b. Động cơ của nhân cách</p> <p>2. Tính cách</p> <p>a. Tính cách là gì?</p> <p>b. Cấu trúc của tính cách</p> <p>3. Khí chất</p> <p>a. Khí chất là gì?</p> <p>b. Các kiểu khí chất</p> <p>4. Năng lực</p> <p>a. Năng lực là gì?</p> <p>b. Các mức độ của năng lực</p> <p>III. Sự hình thành và phát triển nhân cách</p> <p>1. Các yếu tố chi phối sự hình thành, phát triển nhân cách</p> <p>a. Giáo dục và nhân cách</p> <p>b. Hoạt động và nhân cách</p> <p>c. Giao tiếp và nhân cách</p>	04 (04LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm kết hợp với trực quan.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá nội dung sinh viên thảo luận, giải quyết vấn đề và tự học.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương I; [2]: Tr. 57-59; 98-102 [3]: Tr.153-186</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Thảo luận theo nhóm.</p> <p>+ Tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên tài liệu [1]: Phần 3,4/II; 3/III.</p>	CĐR1.3 CĐR2.1 CĐR2.2 CĐR3.1 CĐR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	d. Tập thể và nhân cách 2. Sự hoàn thiện nhân cách 3. Những sai lệch trong sự phát triển nhân cách a. Các mức độ sai lệch trong hành vi b. Phân loại các sai lệch hành vi và cách khắc phục.			

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Phạm Thị Hồng Hoa

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Xuân Đức